

Bảng câu hỏi Điều tra Triệu chứng Rối loạn

Cơ xương

I. Hãy điền vào mẫu sau:

Tên		Tuổi	_____tuổi
Giới tính	☐ Nam ☐ Nữ	Nghề nghiệp hiện tại	_____năm và _____tháng
Lĩnh vực nghề nghiệp	_____lĩnh vực _____chuyên môn _____nhiệm vụ	Tình trạng hôn nhân	☐ Đã kết hôn ☐ Độc thân
Công việc hiện nay (mô tả chi tiết)	Công việc: _____ Thời gian làm công việc này: _____năm và _____ tháng		
Thời gian làm việc hàng ngày	_____giờ Thời gian nghỉ giữa giờ làm việc (trừ giờ nghỉ ăn trưa): _____ lần (khoảng _____ phút)		
Công việc đã làm trước đây	Công việc: _____ Thời gian làm công việc này: _____năm và _____ tháng		

- Chọn các hoạt động giải trí và yêu thích mà bạn thường tham gia (hai hoặc ba lần một tuần và 30 phút hoặc lâu hơn cho mỗi lần):
☐ Các hoạt động liên quan đến máy tính ☐ Chơi nhạc cụ (ví dụ: đàn piano hoặc violông)
☐ Đan, thêu, Thư pháp
☐ Quần vợt, cầu lông, bóng quần ☐ Bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, trượt tuyết
☐ Không có hoạt động nào
- Trung bình bạn dành bao nhiêu thời gian cho việc nhà (ví dụ: nấu ăn, giặt giũ, lau dọn nhà và trông trẻ nhỏ hơn hai tuổi)?
☐ Hiếm khi ☐ Chưa tới một tiếng ☐ Từ một tiếng đến hai tiếng
☐ Từ hai tiếng đến ba tiếng ☐ Hơn ba tiếng
- Bác sỹ đã bao giờ chẩn đoán bạn mắc các bệnh sau đây chưa? (Đánh dấu các mục thích hợp.)
(Bệnh: ☐ Viêm thấp khớp ☐ Tiểu đường ☐ Viêm thận lupus ☐ Bệnh gút ☐ Nghiện rượu)
☐ Không ☐ Có (Nếu Có, tình trạng hiện nay của bạn là gì? ☐ Hoàn toàn bình phục
☐ Đang điều trị hoặc theo dõi)
- Bạn đã bao giờ bị thương ở bàn tay, ngón tay, cổ tay, cánh tay, khuỷu tay, vai, cổ, thắt lưng, bàn chân hoặc cẳng chân khi chơi thể thao hoặc do tai nạn (ví dụ: tai nạn giao thông, bị rơi từ trên cao xuống hoặc bị ngã) chưa?
☐ Không ☐ Có (Nếu Có, bạn đã bị thương ở bộ phận nào? ☐ Bàn tay/ngón tay/cổ tay
☐ Cánh tay/khuỷu tay
☐ Vai ☐ Cổ ☐ Thắt lưng ☐ Bàn chân/cẳng chân)
- Bạn mô tả như thế nào mức độ cố gắng về thể chất cần có cho công việc hiện tại của bạn?
☐ Không vất vả ☐ Có thể làm được ☐ Hơi khó ☐ Rất khó

II. Bạn đã bao giờ thấy đau hoặc khó chịu ở bàn tay/ngón tay/cổ tay, cánh tay/khuỷu tay, vai, thắt lưng, hoặc bàn chân/cẳng chân có liên quan đến công việc của bạn trong năm vừa qua (ví dụ đau, đau nhói, căng cứng, nóng rát, tê cóng hoặc có cảm giác kiến bò)?

- ☐ Không (Cảm ơn bạn đã trả lời các câu hỏi trên. Bạn đã trả lời toàn bộ bảng câu hỏi.)
- ☐ Có. (Hãy đánh dấu phần bị đau trên bảng sau và các mục tương ứng bên cột dọc.)

Phần bị đau	Cổ ()	Vai ()	Cánh tay/khuỷu tay ()	Bàn tay/cổ tay/ngón tay ()	Thắt lưng ()	Bàn chân/cẳng chân ()
1. Xác định phần bị đau.		☐ Bên phải ☐ Bên trái ☐ Cả hai	☐ Bên phải ☐ Bên trái ☐ Cả hai	☐ Bên phải ☐ Bên trái ☐ Cả hai		☐ Bên phải ☐ Bên trái ☐ Cả hai
2. Phần bị đau kéo dài <u>bao lâu</u> ?	☐ Chưa tới một ngày ☐ Từ một ngày đến một tuần ☐ Từ một tuần đến một tháng ☐ Từ một tháng đến sáu tháng ☐ Sáu tháng trở lên	☐ Chưa tới một ngày ☐ Từ một ngày đến một tuần ☐ Từ một tuần đến một tháng ☐ Từ một tháng đến sáu tháng ☐ Sáu tháng trở lên	☐ Chưa tới một ngày ☐ Từ một ngày đến một tuần ☐ Từ một tuần đến một tháng ☐ Từ một tháng đến sáu tháng ☐ Sáu tháng trở lên	☐ Chưa tới một ngày ☐ Từ một ngày đến một tuần ☐ T- ít hơn một tháng ☐ Từ một tháng đến sáu tháng ☐ Sáu tháng trở lên	☐ Chưa tới một ngày ☐ Từ một ngày đến một tuần ☐ Từ một tuần đến một tháng ☐ Từ một tháng đến sáu tháng ☐ Sáu tháng trở lên	☐ Chưa tới một ngày ☐ Từ một ngày đến một tuần ☐ Từ một tuần đến một tháng ☐ Từ một tháng đến sáu tháng ☐ Sáu tháng trở lên
3. Mức độ đau? (Xem mô tả)	☐ Đau nhẹ ☐ Đau vừa ☐ Đau nặng ☐ Đau rất nặng	☐ Đau nhẹ ☐ Đau vừa ☐ Đau nặng ☐ Đau rất nặng	☐ Đau nhẹ ☐ Đau vừa ☐ Đau nặng ☐ Đau rất nặng	☐ Đau nhẹ ☐ Đau vừa ☐ Đau nặng ☐ Đau rất nặng	☐ Đau nhẹ ☐ Đau vừa ☐ Đau nặng ☐ Đau rất nặng	☐ Đau nhẹ ☐ Đau vừa ☐ Đau nặng ☐ Đau rất nặng
	<Mô tả>	Đau nhẹ: Hơi khó chịu, nhưng không gây mất tập trung vào công việc. Đau vừa: Cảm thấy đau khi làm việc, nhưng hết đau sau khi nghỉ ngơi ở nhà. Đau nặng: Đau tương đối nặng khi làm việc, và tiếp tục đau ở nhà. Đau rất nặng: Đau đến mức khó có thể làm việc hay sinh hoạt hàng ngày.				
4. Bạn đã bị đau mấy lần <u>trong năm vừa qua</u> ?	☐ Một lần trong sáu tháng ☐ Một lần trong hai đến ba tháng ☐ Một lần một tháng ☐ Một lần một tuần ☐ Hàng ngày	☐ Một lần trong sáu tháng ☐ Một lần trong hai đến ba tháng ☐ Một lần một tháng ☐ Một lần một tuần ☐ Hàng ngày	☐ Một lần trong sáu tháng ☐ Một lần trong hai đến ba tháng ☐ Một lần một tháng ☐ Một lần một tuần ☐ Hàng ngày	☐ Một lần trong sáu tháng ☐ Một lần trong hai đến ba tháng ☐ Một lần một tháng ☐ Một lần một tuần ☐ Hàng ngày	☐ Một lần trong sáu tháng ☐ Một lần trong hai đến ba tháng ☐ Một lần một tháng ☐ Một lần một tuần ☐ Hàng ngày	☐ Một lần trong sáu tháng ☐ Một lần trong hai đến ba tháng ☐ Một lần một tháng ☐ Một lần một tuần ☐ Hàng ngày
5. Tuần trước bạn có bị đau không?	☐ Không ☐ Có	☐ Không ☐ Có	☐ Không ☐ Có	☐ Không ☐ Có	☐ Không ☐ Có	☐ Không ☐ Có
6. Bạn đã áp dụng biện pháp nào để giảm đau <u>trong năm vừa qua</u> ?	☐ Điều trị y tế ☐ Điều trị bằng thuốc ☐ Nghỉ phép theo bảo hiểm y tế và bảo hiểm bồi thường cho người lao động ☐ Thay đổi công việc ☐ Không áp dụng Khác ()	☐ Điều trị y tế ☐ Điều trị bằng thuốc ☐ Nghỉ phép theo bảo hiểm y tế và bảo hiểm bồi thường cho người lao động ☐ Thay đổi công việc ☐ Không áp dụng Khác ()	☐ Điều trị y tế ☐ Điều trị bằng thuốc ☐ Nghỉ phép theo bảo hiểm y tế và bảo hiểm bồi thường cho người lao động ☐ Thay đổi công việc ☐ Không áp dụng Khác ()	☐ Điều trị y tế ☐ Điều trị bằng thuốc ☐ Nghỉ phép theo bảo hiểm y tế và bảo hiểm bồi thường cho người lao động ☐ Thay đổi công việc ☐ Không áp dụng Khác ()	☐ Điều trị y tế ☐ Điều trị bằng thuốc ☐ Nghỉ phép theo bảo hiểm y tế và bảo hiểm bồi thường cho người lao động ☐ Thay đổi công việc ☐ Không áp dụng Khác ()	☐ Điều trị y tế ☐ Điều trị bằng thuốc ☐ Nghỉ phép theo bảo hiểm y tế và bảo hiểm bồi thường cho người lao động ☐ Thay đổi công việc ☐ Không áp dụng Khác ()